Ủy Ban Xét Duyệt Hiến Chương San Jose

Mẫu Bản Ghi Nhớ Khuyến Nghị

*Soạn thảo ngày 19 tháng Tư, 2021; Sửa đổi ngày 2 tháng Bảy, 2021*

**Hướng dẫn**

1. Hoàn thành các phần 1-3 bên dưới.

2. Đổi tên tài liệu. Thay thế mọi phần sau tên tài liệu bằng tên đề xuất.

*a. Ví dụ: “Bản Ghi Nhớ Khuyến Nghị của CRC SJ -* ***Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng****”*

3. Khi đã sẵn sàng, hãy gửi email tới Thư Ký Ủy Ban [(CharterReview@sanjoseca.gov)](mailto:CharterReview@sanjoseca.gov) để đăng lên tiểu ban thích hợp hoặc toàn Ủy Ban. Thời hạn cuối cùng để gửi khuyến nghị của tiểu ban là 12 giờ trưa vào các ngày sau:

a. *Thứ Sáu, ngày 26 tháng Bảy đối với Tiểu Ban Bỏ Phiếu & Bầu Cử*

*b. Thứ Sáu, ngày 23 tháng Tám đối với Tiểu Ban Cơ Cấu Quản Trị*

*c. Thứ Sáu, ngày 3 tháng Chín đối với Tiểu Ban Lực Lượng Cảnh Sát & Luật Thành Phố, Trách Nhiệm Giải Trình & Sự Toàn Diện*

**1) Tên Đề Xuất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Đề Xuất:** | *Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng* |
| **Người đệ trình:** | *Tiểu Ban Bầu Cử và Bỏ Phiếu - Ủy Viên Huy Tran chủ trì* |
| **Ngày đệ trình:** | *23 Tháng Bảy 2021* |

**3) Chi Tiết Đề Xuất**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1) Quý vị đang cố gắng giải quyết (những) vấn đề nào?**  *Trước khi đề xuất một giải pháp, điều quan trọng là phải rõ ràng về vấn đề quý vị muốn giải quyết.* | | Tăng cường sự đại diện đa dạng của các cộng đồng ở San Jose bằng cách giảm bớt các rào cản trong việc tranh cử và cung cấp cho cử tri lựa chọn bỏ phiếu cho các ứng viên phản ánh tốt nhất các giá trị của họ. Khuyến nghị này thực hiện điều này bằng cách giảm chi phí tranh cử thông qua hợp nhất quy trình bầu cử và bằng cách cho phép cử tri xếp hạng nhiều ứng viên thay vì chỉ chọn một. |
| **2) Vấn đề này có thể đã đem lại lợi ích hoặc gây ra gánh nặng cho mọi người như thế nào, đặc biệt là nhóm người da đen, người bản địa và người da màu (BIPOC), người có thu nhập thấp, người nhập cư và không có giấy tờ, người đang rơi vào tình trạng vô gia cư, v.v.?**  *Có dữ liệu nào nói lên tác động của vấn đề này không? Dữ liệu phân tách cho chúng ta biết điều gì?* | Phương pháp bỏ phiếu lựa chọn theo thứ hạng (Ranked Choice Voting, RCV) đang trở nên phổ biến trên toàn quốc, gồm cả bốn thành phố trong Vùng Vịnh này. RCV có hai lợi ích chính: (1) cho phép cử tri lựa chọn các ứng viên phản ánh tốt nhất các giá trị của họ, và (2) giảm chi phí tranh cử bằng cách hợp nhất cuộc bầu cử sơ bộ và tổng bầu cử.  Việc cho phép cử tri xếp hạng các ứng viên sẽ giúp họ có khả năng lựa chọn ứng viên phản ánh tốt nhất các giá trị của mình. Hơn nữa, việc đó sẽ không giới hạn cử tri phải chọn ra ứng viên có khả năng chiến thắng cao nhất (tức là phải cố lựa chọn giữa các phương án khó khăn). Dữ liệu gần đây nhất cho thấy sự đại diện của phụ nữ - đặc biệt là phụ nữ da màu - đã tăng lên ở các thành phố Vùng Vịnh nơi RCV được thông qua. Dữ liệu từ đầu thế kỷ 20 cũng cho thấy số đại diện da màu đã tăng lên ở Thành Phố New York và một số thành phố ở Ohio, nơi phương pháp RCV theo tỷ lệ được sử dụng.  Ngoài ra, một trong những trở ngại khi tranh cử vào chức vụ toàn thành phố ở San Jose chỉ thuần túy là chi phí, bằng tiền và thời gian. Phương pháp sơ bộ đồng nghĩa với việc các ứng viên phải sẵn sàng tranh cử trong hai cuộc bầu cử riêng biệt, mỗi cuộc bầu cử lại mất vài tháng ràng buộc và chi phí cho chiến dịch có thể dễ dàng vượt quá $100.000 cho mỗi cuộc bầu cử. Kiểu ràng buộc này rất thiếu thực tế với những người còn có gia đình và công việc, nhưng lại phản ánh trải nghiệm mà cư dân San Jose hay gặp hơn.  Dữ liệu cũng cho thấy RCV cải thiện tính dân sự của các cuộc bầu cử và thúc đẩy các chiến dịch định hướng vấn đề bởi vì các ứng viên sẽ cố gắng để trở thành lựa chọn thứ hai hoặc thứ ba cho cử tri. Việc cải thiện tính dân sự và thúc đẩy các chiến dịch định hướng vấn đề nhiều hơn sẽ mang lại nhiều động lực hơn cho phụ nữ và người da màu tham gia làm ứng viên thông qua việc cho phép các chiến dịch tập trung vào các ý tưởng chính sách hơn là tấn công người dân. | |

|  |  |
| --- | --- |
| **3) Quý vị đang đề xuất thay đổi gì?**  *Mô tả sự sửa đổi đối với* [*Hiến Chương San Jose*](https://www.sanjoseca.gov/home/showpublisheddocument?id=13907) *mà quý vị đang đề xuất. Bao gồm số mục Hiến Chương có liên quan.* | Sửa đổi Phần 1600(a) như sau:  “BẦU CỬ THÀNH PHỐ THƯỜNG KỲ. Cuộc Bầu Cử Thành Phố Thường Kỳ là Cuộc Bầu Cử ~~Sơ Bộ hoặc Hai Vòng~~ theo lịch định kỳ, sẽ được tổ chức vào cùng ngày Tiểu Bang California tổ chức Cuộc Tổng Bầu cử Toàn Bang. Các cuộc bầu cử như vậy sẽ được tổ chức hai năm một lần, trong đó bầu cử Thị Trưởng và các Quận Hội Đồng số lẻ là bốn (4) năm một lần từ năm 1994 và bầu cử các Quận Hội Đồng số chẵn là bốn (4) năm một lần từ năm 1996. Nhiệm kỳ của mỗi thành viên sẽ bắt đầu vào ngày đầu tiên của Tháng Một ngay sau ngày bầu cử của thành viên đó và kết thúc vào ngày cuối cùng của Tháng Mười Hai trong năm dương lịch thứ tư tiếp sau ngày bầu cử của thành viên đó. ~~Cuộc Bầu Cử Sơ Bộ theo lịch định kỳ sẽ được tổ chức vào cùng ngày mà Tiểu Bang California tổ chức Cuộc Bầu Cử Sơ Bộ Trực Tiếp. Cuộc Bầu Cử Thành Phố Hai Vòng sẽ được tổ chức vào cùng ngày mà Tiểu Bang California tổ chức Cuộc Tổng Bầu Cử Toàn Bang. "~~  Thay thế Phần 1600(d) như sau:  "BỎ PHIẾU LỰA CHỌN THEO THỨ HẠNG: Việc bầu cử vào bất kỳ chức vụ nào của Thành Phố San Jose đều sẽ được thực hiện thông qua Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng, trong đó các cử tri xếp hạng tất cả các ứng viên hiện có theo thứ tự ưa thích. Mỗi phiếu bầu sẽ được tính cho ứng viên được ưa thích nhất, trừ khi ứng cử viên đó không đạt ngưỡng phiếu bầu tối thiểu hoặc là ứng viên có ít phiếu bầu nhất. Hội Đồng Thành Phố sẽ đặt ra ngưỡng mà các ứng viên phải đáp ứng để được tính phiếu.  A. Trong trường hợp ứng viên chưa đạt đến ngưỡng để được tính phiếu, hoặc ứng viên là người có ít phiếu bầu nhất, thì phiếu bầu cho ứng cử viên đó sẽ được phân bổ lại cho ứng viên được ưa thích tiếp theo của mỗi cử tri. Việc tái phân bổ này sẽ tiếp tục cho đến khi một ứng viên nhận được đa số phiếu bầu.  B. Trong trường hợp một cử tri không bỏ phiếu đầy đủ, nghĩa là cử tri đó không xếp hạng số ứng viên mà cử tri đó được quyền, thì phiếu bầu đó sẽ không được tính vào tổng số phiếu bầu nếu tất cả các ứng viên ưa thích của họ không đáp ứng được ngưỡng tối thiểu hoặc bị loại bỏ. Các cử tri có thể xếp hạng tất cả các ứng viên đã bỏ phiếu cho những ghế được bầu trong Thành Phố San Jose. " |
| **4) Thay đổi này có khả thi không?**  *Xem xét kỹ sửa đổi mà quý vị đang đề xuất. Việc đó có khả thi về mặt pháp lý không? Việc đó có thực tế không? Nếu có câu hỏi nào mà quý vị không thể trả lời, hãy liệt kê tại đây.* | Sự thay đổi này là khả thi. Việc này đã được thực hiện ở các thành phố tại Hoa Kỳ và Vùng Vịnh, như Oakland, Berkeley, San Leandro, San Francisco, và gần đây nhất là Albany. |
| **5) Ai có thể được hưởng lợi hoặc chịu gánh nặng từ sự thay đổi này?**  *Có dữ liệu nào nói lên tác động tiềm tàng của thay đổi này không? Những hậu quả tiềm ẩn ngoài ý muốn của sự thay đổi này là gì?* | Như đã nêu trên, dữ liệu hiện tại và trước đây cho thấy số đại diện là phụ nữ và người da màu đã tăng lên khi áp dụng hệ thống RCV.  Những người phản đối cho rằng RCV gây bối rối và một hệ thống mới mà cần người tham gia phải hiểu cơ chế bỏ phiếu mới sẽ có ảnh hưởng tiêu cực đến những người lớn tuổi và/hoặc ít thành thạo Tiếng Anh. Tuy nhiên, một nghiên cứu về 1000 cử tri Đảng Dân Chủ trong cuộc RCV năm 2020 đã chỉ ra rằng: (1) 80% không gặp khó khăn khi xếp hạng ứng viên; (2) mặc dù cử tri lớn tuổi lo lắng hơn về việc bỏ phiếu không chính xác, nhưng họ lại hay bỏ phiếu đúng hơn so với cử tri trẻ hơn, và (3) chỉ có 12% là bỏ phiếu không đầy đủ và dữ liệu hiện có cho thấy rằng điều này là cố ý chứ không phải do nhầm lẫn.  Ngoài ra, việc chuyển đổi sang hệ thống mới sẽ luôn đòi hỏi đầu tư vào giáo dục và phổ biến để giảm thiểu những khó khăn khi chuyển sang hệ thống mới. Câu hỏi cuối cùng phải là liệu sự thay đổi đó có đáng để phải chuyển đổi hay không. |
| **6) Các lập luận chống lại đề xuất này là gì?**  *Tóm tắt các lập luận quý vị dự kiến hoặc dữ liệu quý vị nhận thấy đối lập với khuyến nghị này.* | Những người phản đối RCV cho rằng phương pháp đó sẽ làm tăng khả năng dẫn đến chiến thắng kiểu phi đơn điệu.  Ví dụ: Cuộc đua thị trưởng Burlington, Vermont năm 2009. Trong cuộc đua này, ứng viên chiến thắng cuối cùng không nhận được nhiều phiếu nhất trong vòng phân bổ phiếu bầu thứ nhất hay thứ hai. Những người phản đối cho rằng đây không phải là kết quả mong muốn vì cử tri ở cả hai vòng kiểm phiếu đều ưa thích các ứng viên khác. Tuy nhiên, mỗi cử tri chỉ bỏ phiếu một lần, và kết quả cuối cùng vẫn thể hiện ý chí của cử tri. Người chiến thắng cuối cùng nhận được nhiều phiếu bầu nhất. Có thứ hạng thấp hơn giữa các ứng viên ưa thích của cử tri không có nghĩa là ứng viên nào khác đã được quyền ngồi vào ghế đó. |
| **7) Hiến Chương có buộc phải sửa đổi vì điều này không?**  *Có thể giải quyết vấn đề này mà không cần thay đổi hiến chương (ví dụ: hành động của Hội Đồng, thay đổi văn hóa) không? Nếu không, đây có nên là một khuyến nghị chính sách để đưa vào báo cáo của Ủy Ban không?* | Có. Quy trình xác định hệ thống bầu cử sơ bộ/tổng bầu cử hiện được nêu trong Hiến Chương ở Phần 1600 và phải được sửa đổi để RCV có thể xảy ra. |
| **8) Có những ví dụ khác về sự thay đổi này không?**  *Nếu quý vị đã tìm thấy các ví dụ khác về thay đổi này, vui lòng chia sẻ chúng và bất kỳ kết quả nào đã được quan sát.* | Oakland, San Francisco, Berkeley, San Leandro và giờ là Alameda đã áp dụng Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng. Các nghiên cứu chỉ ra kết quả của họ được liệt kê trong Phần Trích Dẫn. |

**3) Nghiên Cứu Đề Xuất & Trích Dẫn**

Liệt kê dưới đây kết quả của các nghiên cứu đã được thực hiện để cung cấp thông tin cho bản ghi nhớ này.

|  |  |
| --- | --- |
| **Danh sách các trích dẫn**  *Tất cả dữ liệu phải được trích dẫn để các Ủy Viên không thuộc Tiểu Ban được đề cập có thể xác định nguồn thông tin khi cần.* | 1. Tolbert, Caroline J. và Daria Kuzentsova. "Editor's Introduction: The Promise and Peril of Ranked Choice Voting." (Lời Giới Thiệu của Người Biên Tập: Triển Vọng và Nguy Cơ của Phương Pháp Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng) Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  2. Kropf, Martha. "Using Campaign Communications to Analyze Civility in Ranked Choice Voting Elections." (Sử Dụng Truyền Thông Chiến Dịch để Phân Tích Tính Dân Sự trong Các Cuộc Bầu Cử Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng) Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  3. Coll, Joseph A. "Demographic Disparities Using Ranked Choice Voting? Ranking Difficulty, Under-Voting, and the 2020 Democratic Primary." (Chênh Lệch Nhân Khẩu Học Trong Phương Pháp Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng? Khó Xếp Hạng, Bỏ Phiếu Không Đầy Đủ và Cuộc Bầu Cử Sơ Bộ của Đảng Dân Chủ năm 2020) Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  4. Juelich, Courtney L. và Joseph A. Coll. "Ranked Choice Voting and Youth Voter Turnout: The Roles of Campaign Civility and Candidate Contact." (Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng và Tỷ Lệ Cử Tri Trẻ: Vai Trò của Tính Dân Sự trong Chiến Dịch và Đầu Mối Liên Lạc của Ứng Viên) Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  5. Terrell, Cynthia Richie *và cộng sự.* "Election Reform and Women's Representation: Ranked Choice Voting in the U.S.." (Cải Cách Bầu Cử và Sự Đại Diện của Phụ Nữ: Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng ở Hoa Kỳ) Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  6. Santucci, Jack. "Variants of Ranked Choice Voting from a Strategic Perspective." (Các Biến Thể của Phương Pháp Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng từ một Góc Nhìn Chiến Lược) Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  7. Richie, Rob *và cộng sự.* "Lessons from the Use of Ranked Choice Voting in American Presidential Primaries." (Bài Học từ việc Sử Dụng Phương Pháp Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng trong Các Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Sơ Bộ ở Hoa Kỳ) Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  8. Chessin, Steve. "Non-Monotonicity Explained." (Giải Thích về Tính Phi Đơn Điệu) Ngày 17 tháng Sáu, 2009.  9. Cuộc bầu cử thị trưởng Burlington 2009. Wikipedia. Truy cập ngày 13 tháng Bảy, 2021.  10. Donovan, Todd và Kellen Gracey. "Self-Reported Understanding of Ranked-Choice Voting." (Hiểu Biết Tự Báo Cáo về Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng) Social Science Quarterly, Tháng Tư, 2019. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tất cả các diễn giả đã trình bày trước tiểu ban đều phải được liệt kê.**  *Bao gồm tên, chức danh, liên kết, v.v., cùng với một bản tóm tắt ngắn gọn về thông tin mà họ trình bày.* | Không có. |
| **Các Liên Kết Có Liên Quan**  *Cung cấp các liên kết hoặc vị trí thông tin trong nghiên cứu này càng nhiều càng tốt, nếu không, hãy cung cấp các tệp đính kèm.* | 1. Politics and Governance, Open Access Journal, Volume 9, Issue 2 (2021).  [https://www.cogitatiopress.com/politicsandgovernance/issue/](https://www.cogitatiopress.com/politicsandgovernance/issue/view/251) [view/251](https://www.cogitatiopress.com/politicsandgovernance/issue/view/251)  2. Cuộc bầu cử thị trưởng Burlington 2009. Wikipedia. Truy cập ngày 13 tháng Bảy, 2021.  [https://en.wikipedia.org/wiki/2009 Burlington mayoral electi](https://en.wikipedia.org/wiki/2009_Burlington_mayoral_election) [on](https://en.wikipedia.org/wiki/2009_Burlington_mayoral_election)  3. "Self-Reported Understanding of Ranked-Choice Voting." (Hiểu Biết Tự Báo Cáo về Bỏ Phiếu Lựa Chọn Theo Thứ Hạng.) [https://www.researchgate.net/publication/332608727 SelfReported Understanding of Ranked-Choice Voting](https://www.researchgate.net/publication/332608727_Self-Reported_Understanding_of_Ranked-Choice_Voting) |